

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư LDG
 - Mã chứng khoán: LDG
 - Địa chỉ: 104/4 ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
 - Điện thoại: (0251) 896 6666; Fax: (0251) 896 6668.
 - Email: www.ldginvestment.vn.

Loại công bố thông tin: ☐ Định kỳ ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu

- Nội dung công bố thông tin:
 - Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024;
 - Bản Cung cấp thông tin về quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/07/2024 tại đường dẫn www.ldginvestment.vn tại mục Quan hệ cổ đông/Báo cáo quản trị.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÔ VĂN MINH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư LDG.
- Địa chỉ trụ sở chính : 104/4 ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : 0251 896 6666 Email: ir@ldginvestment.vn
- Vốn điều lệ : 2.569.725.850.000 đồng.
(Viết bằng chữ: Hai nghìn, năm trăm sáu mươi chín tỷ, bảy trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán : LDG
- Mô hình quản trị Công ty : Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị;
Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị và;
Ban Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại Hội đồng cổ đông.

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) lần 3 được tổ chức ngày 28/06/2024. Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông dự thảo gồm các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo của Ủy ban kiểm toán;
- Thông qua Báo cáo tài chính 2023 của Công ty đã kiểm toán;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư dự án năm 2024;
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Thông qua mức thù lao của Thành viên HĐQT năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao của Thành viên HĐQT trong năm 2024;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Thành viên HĐQT;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

II. Hội đồng Quản trị.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành).	Ngày bắt đầu/Ngày không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Văn Minh	Chủ tịch HĐQT	30/06/2022	
2	Ông Nguyễn Minh Khang	Phó Chủ tịch HĐQT/ TV HĐQT không điều hành	16/08/2017	
3	Ông Nguyễn Khánh Hưng	TV HĐQT	21/01/2015	28/06/2024
4	Ông Nguyễn Quang Ninh	TV HĐQT độc lập	23/08/2023	
5	Ông Trần Công Luận	TV HĐQT	28/06/2024	
6	Ông Trần Thành Hiếu	TV HĐQT độc lập	28/06/2024	

2. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Văn Minh	6/6	100%	
2	Ông Nguyễn Minh Khang	6/6	100%	
3	Ông Nguyễn Khánh Hưng	0/0	0%	Bị tạm giam để phục vụ điều tra theo quyết định của CA tỉnh Đồng Nai.
4	Ông Nguyễn Quang Ninh	6/6	100%	
5	Ông Trần Công Luận	0/0	0%	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024.
6	Ông Trần Thành Hiếu	0/0	0%	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024.

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD):

- HĐQT luôn giám sát và hỗ trợ Ban TGD trong việc tiến hành triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ; HĐQT đã ban hành, tuân thủ đúng tinh thần pháp luật yêu cầu đối với Công ty niêm yết.

- Ban TGD cũng duy trì báo cáo kịp thời cho HĐQT về tình hình kinh doanh và điều hành của Công ty, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Tiểu ban kiểm toán nội bộ (KTNB): hoạt động của tiểu ban tập trung vào các công việc ở lĩnh vực thực hiện các báo cáo trọng yếu công bố ra công chúng, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (HĐQT):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-HĐQT	01/02/2024	Thông qua việc thay đổi đơn vị thực hiện công tác kiểm toán BCTC năm 2023.
2	02/2024/NQ-HĐQT	26/02/2024	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
3	03/2024/NQ-HĐQT	06/03/2024	Thông qua chủ trương tái cơ cấu tài sản, dự án của Công ty.
4	04/2024/NQ-HĐQT	05/04/2024	Thông qua bộ tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
5	05/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	Thông qua việc đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.
6	06/2024/NQ-HĐQT	25/06/2024	Thông qua việc đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 (bổ sung NQ số 05/2024/NQ-HĐQT).

III. Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Quang Ninh	Chủ tịch UBKT	24/08/2023	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Minh Khang	Thành viên UBKT	24/08/2023	Tiến sĩ kỹ sư xây dựng.

Cuộc họp của UBKT:

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp UBKT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Ninh	1/1	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Minh Khang	1/1	100%	100%	

2. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD và Cổ đông.

Trong nhiệm kỳ của mình, UBKT đã thực hiện các hoạt động giám sát như sau:

- Định hướng, giám sát và chỉ đạo các hoạt động của KTNB;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty;
- Giám sát hoạt động, xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT, Ban TGD, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- UBKT tư vấn và hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc ra quyết định về các vấn đề liên quan đến tài chính, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban KTNB khi có liên quan đến nhiệm vụ của ủy ban kiểm toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động của mình đến Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
- Được Ban TGD hỗ trợ tiếp cận thông tin, tài liệu, báo cáo và dữ liệu liên quan đến hoạt động của Công ty;
- Có các chủ trương và hoạt động nhằm duy trì môi trường minh bạch, thuận lợi cho hoạt động kiểm toán, thanh tra của các tổ chức kiểm toán độc lập cũng như cơ quan Nhà nước.

4. Hoạt động khác của UBKT: không có.

IV. Ban Điều hành:

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Công Luận	02/09/1982	Thạc sĩ kinh tế	23/08/2023	
2	Ông Lê Văn Như Hải	20/01/1975	Thạc sĩ MSM	23/08/2023	
3	Ông Lê Khắc Trọng	10/08/1975	Thạc sĩ kỹ sư xây dựng	23/08/2023	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghịệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Lê Thị Phương Uyên	29/06/1981	Cử nhân chuyên ngành kế toán – kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 17/09/2020.

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Các TV HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia các chương trình hội thảo, khóa đào tạo theo quy định của UBCKNN và Sở GDCK TP.HCM.



V. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ngô Văn Minh		Chủ tịch HDQT.			12/02/2018			
2	Nguyễn Minh Khang		Phó Chủ tịch HDQT.			16/08/2017			
3	Nguyễn Khánh Hưng		Thành viên HDQT.			21/01/2015	28/06/2024	Miễn nhiệm	
4	Nguyễn Quang Ninh		Thành viên HDQT độc lập.			23/08/2023			
5	Trần Công Luận		Thành viên HDQT kiêm			23/08/2023			

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			Tổng Giám đốc.						
6	Trần Thành Hiếu		Thành viên HĐQT độc lập.			28/06/2024			
7	Lê Văn Như Hải		Phó Tổng Giám đốc.			23/08/2023			
8	Lê Khắc Trọng		Phó Tổng Giám đốc.			23/08/2023			
9	Lê Thị Phương Uyên		Kế toán trưởng.			17/09/2020			
10	Phạm Trần Mỹ Duyên		Người phụ trách quản trị			27/02/2024			

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			Công ty/Thư ký Công ty						
11	CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn		Công ty con.	0307702880 24/03/2009 Sở KH&ĐT TP.HCM.	Tầng 2, tòa nhà 194 Golden Building, 473 Điện Biên Phủ, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.	17/01/2017			

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	
1	CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn	Công ty con.	0307702880 24/03/2009 Sở KH&ĐT TP.HCM.	Tầng 2, Tòa nhà 194 Golden Building, 473 Điện Biên Phủ, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.	Từ tháng 01-06/2024.	Theo PL01 của TTĐC số 1512/TTĐC/LDG-NSG.	Hoàn trả tiền đặt cọc.	385.000.000	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: không có.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ngô Văn Minh		Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo Pháp luật.			88.633	0,03%	
1.01	Ngô Ngọc Sơn					-	-	Cha
1.02	Lê Thị Thanh					-	-	Mẹ
1.03	Nguyễn Xuân Huân					-	-	Cha vợ
1.04	Nguyễn Thị Sanh						-	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
						-		
1.05	Ngô Ngọc Bình					-	-	Anh
1.06	Ngô Thị Dung					-	-	Em Gái
1.07	Ngô Ngọc Tuấn					-	-	Em Trai
1.08	Nguyễn Thị Thanh Thủy					-	-	Vợ
1.09	Ngô Phương An			Còn nhỏ.		-	-	Con
1.10	Ngô Anh Khôi			Còn nhỏ.		-	-	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Vũ Thị Hồng					-	-	Chị dâu
1.12	Nguyễn Hữu Khuyến					-	-	Em rể
1.13	Nguyễn Thị Toàn					-	-	Em dâu
2	Nguyễn Minh Khang		Phó Chủ tịch HĐQT.			-	-	
2.01	Ngọc Thị Lành					-	-	Vợ
2.02	Đỗ Thị A					-	-	Mẹ
2.03	Ngọc Văn Hiếu					-	-	Cha vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.04	Đàm Thị Nhi					-	-	Mẹ vợ
2.05	Nguyễn Thị Phương Khanh					-	-	Chị
2.06	Nguyễn Duy Khương					-	-	Em
2.07	Nguyễn Hoàng Khải					-	-	Em
2.08	Nguyễn Huỳnh Thanh Tâm			Còn nhỏ.		-	-	Con
2.09	Nguyễn Huỳnh Minh Khôi			Còn nhỏ.		-	-	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh			Còn nhỏ.		-	-	Con
2.11	Nguyễn Thị Hồng Ân					-	-	Em dâu
2.12	Đỗ Thị Quyên					-	-	Em dâu
3	Trần Công Luận		Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo Pháp luật			-	-	
3.01	Trần Văn Hiệp					-	-	Cha

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.02	Lê Kim Phước					-	-	Cha vợ
3.03	Nguyễn Thị Dung					-	-	Mẹ vợ
3.04	Lê Thị Phương Nhi					-	-	Vợ
3.05	Trần Thanh Quý					-	-	Anh
3.06	Trần Tiến Công					-	-	Anh
3.07	Trần Thị Xuân Trang					-	-	Chị
3.08	Trần Thị Ánh Hồng					-	-	Chị
3.09	Trần Thanh Xuân					-	-	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Lâm Thị Truyen					-	-	Chị Dâu
3.11	Huỳnh Văn Phúc					-	-	Anh Rể
3.12	Nguyễn Thị Thu Thảo					-	-	Em Dâu
3.13	Trần Nam Sơn			Còn nhỏ.		-	-	Con trai
3.14	Trần Thông Tuệ			Còn nhỏ.		-	-	Con trai
4	Nguyễn Quang Ninh		Thành viên HĐQT độc lập.			-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.01	Nguyễn Văn Ngộ					-	-	Cha ruột
4.02	Nguyễn Kim Liên					-	-	Mẹ ruột
4.03	Kỳ Tấn Lợi					-	-	Cha vợ
4.04	Hoàng Kim Quyên					-	-	Mẹ Vợ
4.05	Kỳ Nguyên Hoàng Diễm					-	-	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.06	Nguyễn Kỳ Gia Hưng			Còn nhỏ.		-	-	Con
4.07	Nguyễn Kỳ Gia Minh			Còn nhỏ.		-	-	Con
4.08	Nguyễn Minh Nhon					-	-	Em
5	Trần Thành Hiếu		Thành viên HĐQT độc lập			-	-	
5.01	Võ Thị Ngọc Thảo					-	-	Vợ
5.02	Nguyễn Thị Phượng					-	-	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.03	Nguyễn Ngọc Đan Thanh					-	-	Em dâu
5.04	Trần Trọng Nhân					-	-	Em trai
5.05	Trần Thanh Thảo					-	-	Em gái
5.06	Võ Thị So					-	-	Mẹ vợ
5.07	Nguyễn Minh Long					-	-	Con nuôi

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.08	Trần Phương Kiệt					-	-	Con ruột
5.09	Trần Ngọc Linh Đan			Còn nhỏ.				Con ruột
5.10	Trần Đăng Khôi			Còn nhỏ.				Con ruột

II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Trần Công Luận		Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo Pháp luật.			-	-	
2	Lê Văn Như Hải		Phó Tổng Giám đốc			-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Hồ Thị Mai					-	-	Mẹ
2.02	Nguyễn Thị Thành					-	-	Mẹ Vợ
2.03	Dương Nguyễn Thục Trâm					-	-	Vợ
2.04	Lê Trâm Anh					-	-	Con
2.05	Lê Anh Thy					-	-	Con
2.06	Lê Thị Lệ Chi					-	-	Chị gái

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.07	Lê Thị Lệ Xuân					-	-	Chị gái
2.08	Chế Văn Minh					-	-	Anh rể
2.09	Lê Thị Lệ Thủy					-	-	Chị gái
2.10	Thái Văn Chinh					-	-	Anh rể
2.11	Lê Thị Lệ Hòa					-	-	Chị gái

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	Lê Thị Lệ Thanh					-	-	Chị gái
2.13	Lê Thị Cẩm Châu					-	-	Chị gái
2.14	Nguyễn Văn Phú					-	-	Anh rể
3	Lê Khắc Trọng		Phó Tổng Giám đốc			-	-	
3.01	Đỗ Quang Ngọc Huyền					-	-	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.02	Nguyễn Hoàng Anh					-	-	Con
3.03	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân					-	-	Con
3.04	Lê Thị Thúy Phượng					-	-	Chị gái
3.05	Lê Thị Thúy Loan					-	-	Chị gái
3.06	Nguyễn Út					-	-	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.07	Lê Khắc Vinh					-	-	Anh
3.08	Nguyễn Thị Ngọc Thủy					-	-	Chị dâu

III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN

1	Nguyễn Quang Ninh		Chủ tịch UBKT.			-	-	
2	Nguyễn Minh Khang		Thành viên UBKT.			-	-	

IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thị Phương Uyên		Kế toán trưởng			-	-	
1.01	Lê Văn Năng					-	-	Cha
1.02	Nguyễn Thị Mai					-	-	Mẹ
1.03	Nguyễn Thị Trường					-	-	Mẹ Chồng
1.04	Lê Thị Uyên Phương					-	-	Chị
1.05	Lê Công Danh					-	-	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.06	Nguyễn Đăng Khôi					-	-	Chồng
1.07	Nguyễn Hải Đăng					-	-	Con
VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THƯ KÝ CÔNG TY/NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY								
1	Phạm Trần Mỹ Duyên		Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty			-	-	
1.01	Phạm Ngọc Linh					-	-	Cha
1.02	Trần Thị Mỹ Lan					-	-	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.03	Phạm Trần Mỹ Dung					-	-	Em gái
1.04	Nguyễn Anh Khởi					-	-	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:
Không.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGÔ VĂN MINH